TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2024/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con"* giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Văn A**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị H A**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Huỳnh A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị H A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị H A thống nhất thỏa thuận giao con chung Trần Ngọc Anh T, sinh ngày 28/4/2010 cho chị H A được quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo nguyện vọng của con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Văn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Ngọc Anh T số tiền 4.000.000 đồng/tháng, cấp cho đến khi con chung đủ 18 tuổi (Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 14/11/2024).

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng, anh A tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (trong đó phần án phí anh A phải chịu là 75.000 đồng, phần án phí anh A chịu thay cho chị H A là 75.000 đồng), anh Trần Văn A còn phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006359 ngày 29/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)